TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: **80**/2018/DS-ST
Ngày 19/10/2018.
Về việc: "*Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

- *Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **H Hoàng Huy Hùng**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Quốc Hùng**;

2. Bà **Lê Thị Thường**.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Trần Văn Dự**; Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên tòa*: Không tham gia.

Vào ngày 19 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện dân sự sơ thẩm thụ lý số **125**/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2018, về việc "*Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 393/2018/QĐST-DS ngày 02/10/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần V** (viết tắt là VPB);

Trụ sở: Số 89 đường L, phường L1, Quận Đ, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **K** sinh năm 1993; Nơi làm việc: Số 296 P (tầng 2), phường 7, quận P, thành phố H Chí Minh. Theo văn bản ủy quyền ngày 01/10/2018. (có mặt)

2. Bị đơn:

2. 1. Anh **Lê Long H**, sinh năm 1980;

2. 2. Chị **Huỳnh Cẩm N**, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Ấp N, thị trấn N1, huyện S, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn ông Lê Long H, bà Huỳnh Cẩm N; Đã tống đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V ngày 02/6/2018 và lời khai của anh K (đại diện theo ủy quyền) trong quá trình*

giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà có nội dung như sau: Vào ngày 13/6/2016 bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H có đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn (thay hợp đồng tín dụng) số 20160721-101066-3697 tại Ngân hàng thương mại cổ phần V (sau đây gọi tắt là ngân hàng T) và đến ngày 21/7/2016 ngân hàng đã giải ngân số tiền là 78.750.000đ, thời hạn sử dụng là 36 tháng, lãi suất là 40%/năm. Quá trình sử dụng dịch vụ thì bà N, ông H chỉ thanh toán được 30.626.139đ và đến nay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, phía ngân hàng T đã nhiều lần tạo điều kiện nhưng đã không thực hiện và luôn tìm cách lánh mặt cho đến nay.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H có trách nhiệm thanh toán số vốn gốc là 68.344.599đ và lãi đến ngày 19/10/2018 tổng cộng là 64.646.636đ, đồng thời yêu cầu tính lãi suất phát sinh đến khi thanh toán xong.

* *Về phía bị đơn bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H thì*: Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo, giấy mời đến Tòa án để tạo điều kiện cho gặp phía đại diện nguyên đơn và các đương sự trong vụ án để hòa giải và đối chiếu các khoản nợ nhưng tất cả các lần bà N, ông H đều vắng mặt không lý do. Qua thu thập chứng cứ xác định được rằng bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H có hộ khẩu thường trú tại địa phương thuộc Ấp N, thị trấn N1, huyện S, An Giang nhưng không thường xuyên có mặt tại địa phương nên Tòa án đã tiến hành thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong H sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng phục vụ cho tiêu dùng nên tranh chấp thuộc khoản 3 Điều 26, căn cứ Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, bị đơn là bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H vắng mặt không lý do nhưng đã tống đạt hợp lệ nên căn cứ khoản 2 Điều 227 thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hợp đồng tín dụng*: Xét giấy đề nghị đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn (thay hợp đồng tín dụng) số 20160721-101066-3697 ngày 13/6/2016 tại ngân hàng T đã đủ cơ sở để xác định: Bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần V khoản tiền là 78.750.000đ, thời hạn vay là 36 tháng và lãi suất 40%/năm. Theo đại diện ngân hàng T thì đến thời điểm hiện tại bà N, ông H còn nợ vốn gốc là 68.344.599đ và yêu cầu thanh toán dứt điểm, trong khi đó bị đơn bà N, ông H không đưa ra được chứng cứ khách quan đã thanh toán xong số nợ và đồng thời tại phiên tòa cũng không có ý kiến phản bác. Do đó,

theo yêu cầu thanh toán nợ của ngân hàng T là có cơ sở và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận và buộc bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H có trách nhiệm thanh toán nợ cho ngân hàng theo yêu cầu.

[3] Ngoài ra, do bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H chậm thanh toán và đã vi phạm nghĩa vụ theo cam kết nên phía nguyên đơn là ngân hàng T yêu cầu thanh toán lãi chậm trả theo bản chiết tính đến ngày 19/10/2018 với số tiền tổng cộng là 64.646.636đ, đồng thời yêu cầu tính lãi phát sinh đến khi thanh toán xong số nợ. Xét thấy, việc thỏa thuận lãi suất theo hợp đồng tín dụng nêu trên phù hợp với khoản 2 Điều 91 và Điều 94 của Luật các tổ chức tín dụng 2010 và Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước nên yêu cầu của phía nguyên đơn được chấp nhận và buộc bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H có trách nhiệm trả vốn, lãi cho nguyên đơn là phù hợp.

[4] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H bị buộc trả nợ cho ngân hàng T nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 179, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Khoản 2 Điều 91, Điều 94, khoản 2 Điều 95 của luật các tổ chức tín dụng 2010; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- *Xử*:

+ Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần V (do anh K đại diện). Buộc bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền vốn, lãi tổng cộng là 132.991.235đ (Một trăm ba mươi hai triệu chín trăm chín mươi một ngàn hai trăm ba mươi lăm đồng).

+ Bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh với mức lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc 68.344.599đ theo giấy đề nghị đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn (thay hợp đồng tín dụng) số 20160721-101066-3697 ngày 13/6/2016, kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong.

- *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*:

+ Bà Huỳnh Cẩm N, ông Lê Long H phải chịu 6.649.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí nên được hoàn lại 2.925.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0001295 ngày 13/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, An Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh An Giang.
- VKSND H.Thoại Sơn.
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu văn phòng.
- Lưu H sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà